

Số: **05/2021/QĐST- DS**

B Đ, ngày 09 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải Th1 ngày 01 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 266/2019/TLST – DS ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải Th1 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải Th1, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/ Ông **Nguyễn Thanh B**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp Thừa T, xã Thừa Đ, Huyện B Đ, tỉnh BT

2/ Ông **Phạm Chiến Th**, sinh năm 1966;

Địa chỉ: Ấp Thừa T, xã Thừa Đ, Huyện B Đ, tỉnh BT.

Ông Th ủy quyền cho bà Lê Kim H, sinh năm 1962, thường trú: ấp Thừa T, xã Thừa Đ, Huyện B Đ, tỉnh BT tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền ngày 15/01/2020.

3/ Ông **Lê H Th1**, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Ấp Thừa T, xã Thừa Đ, Huyện B Đ, tỉnh BT.

Bị đơn: Ông **Vũ Văn Th2**, sinh năm 1964;

Hộ khẩu thường trú: Số 82 Tăng Bạt Hồ, Phường YĐ, Th1 phố Pleiku, tỉnh
GL

Chỗ ở hiện nay: Ấp Thừa T, xã Thừa Đ, Hện B Đ, tỉnh BT.

Ông Vũ Văn Th2 ủy quyền cho ông Trần Nhật Long H, sinh năm 1978, ngụ
tại: 137C Hùng Vương, phường 7, Th1 phố BT, tỉnh BT.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Ấp Thới Lợi 1, xã Thới Thuận, Hện B Đ, tỉnh BT.

Ông D ủy quyền cho ông Nguyễn Đức D, sinh năm 1968, ngụ: Ấp GK, xã
PL, Hện B Đ, tỉnh BT.

2/ Ông **Võ Văn H**, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp TL1, xã Thới Th, Huyện B Đ, tỉnh BT.

Ông D ủy quyền cho ông Bùi Minh L, sinh năm 1967, ngụ: Ấp BH, thị trấn
B Đ, Hện B Đ, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn H và ông Vũ Văn Th2 có nghĩa vụ liên đới hỗ trợ tiền sò giống
cho ba nguyên đơn gồm ông Nguyễn Thanh B, ông Phạm Chiến Th và ông Lê H
Th1 với tổng số tiền là 150.000.000 đồng (một trăm năm chục triệu đồng). Cụ thể:

- Phần nghĩa vụ của ông Võ Văn H là 100.000.000 đồng (một trăm triệu
đồng). Thời gian thực hiện việc giao tiền vào ngày Quyết định của Tòa án có hiệu
lực pháp luật.

- Phần nghĩa vụ của ông Vũ Văn Th2 là 50.000.000 đồng (năm chục triệu
đồng). Thời gian thực hiện việc giao tiền vào ngày 12/03/2021.

*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ
quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có
đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải
trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành
án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất
quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

+ Ông Vũ Văn Th2 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí theo quy định, số
tiền án phí phải chịu là 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm chục ngàn đồng).

+ Ông Nguyễn Thanh B tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí theo quy định
đối với phần nghĩa vụ của ông Võ Văn H, số tiền án phí được tính là 2.500.000
đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án
phí mà ông Nguyễn Thanh B đã nộp là 10.160.000 đồng (mười triệu một trăm sáu

chục ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006033 ngày 07/10/2019. Như vậy, ông Nguyễn Thanh B được hoàn lại số tiền chênh lệch là 7.660.000 đồng (bảy triệu sáu trăm sáu chục ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BT (Phòng KTNV và THA);
- VKSND Hện B Đ ;
- Chi cục THADS Huyện B Đ ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan